

QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG DẤU CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP VÀ BIỂU TƯỢNG (LOGO) VINACONTROL

MÃ SỐ TÀI LIỆU: KT-QTCN02-CT

LẦN BAN HÀNH: 2

NGÀY HIỆU LỰC: 1/10/2015

NGƯỜI PHÊ DUYỆT BAN HÀNH: TỔNG GIÁM ĐỐC

1.0 MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI.

- ❖ Mục đích: quy định về mẫu thiết kế và sử dụng dấu chứng nhận phù hợp (dấu hợp chuẩn, hợp quy) cho sản phẩm đã được Công ty chứng nhận.
- ❖ Phạm vi: áp dụng trong phạm vi hoạt động chứng nhận của Vinacontrol và các đối tượng khách hàng/Doanh nghiệp/cơ sở sản xuất có sản phẩm được Công ty chứng nhận.

2.0 TÀI LIỆU LIÊN QUAN.

- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; QH khóa 11 ngày 29/6/2006.
- Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa; QH khóa 12 ngày 21/11/2007.
- Thông tư 28/2012/TT- BKHCN ngày 12/12/2012.
- Tiêu chuẩn TCVN ISO/IEC 17065:2013.

Trường hợp các văn bản quy phạm pháp quy viện dẫn hoặc tham chiếu trong tài liệu này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản mới.

3.0 TRÁCH NHIỆM.

3.1 Các nhân sự tham gia hoạt động chứng nhận: Thực hiện theo tài liệu này và cung cấp nội dung liên quan của tài liệu cho cơ sở/ khách hàng tuân thủ.

3.2 Cơ sở/Nhà sản xuất/Doanh nghiệp có yêu cầu/ đăng ký chứng nhận tại Vinacontrol phải tuân thủ theo quy định này.

4.0 MÔ TẢ.

4.1 Khái niệm.

4.1.1 *Dấu chứng nhận phù hợp (gọi tắt là dấu hợp chuẩn/hợp quy): là bằng chứng thể hiện sự phù hợp của sản phẩm với tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn kỹ thuật tương ứng, nhằm phân biệt với các sản phẩm chưa được chứng nhận.*

4.1.2 *Dấu hợp chuẩn: được sử dụng sau khi sản phẩm được chứng nhận phù hợp với tiêu chuẩn liên quan.*

4.1.3 *Dấu hợp quy (CR): được sử dụng sau khi sản phẩm được chứng nhận phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật liên quan.*

4.1.4 *Biểu tượng (logo): là hình ảnh được Vinacontrol lựa chọn và sử dụng để giúp cho việc nhận diện thương hiệu tổ chức.*

4.2 Khái quát.

- Vinacontrol là tổ chức giám định, chứng nhận được thành lập và hoạt động phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam. Vinacontrol đã được các tổ chức có thẩm quyền: Văn phòng Công nhận chất lượng, Vụ khoa học công nghệ- Bộ Khoa học Công nghệ; Vụ khoa học công nghệ- Bộ Công thương, Cục trồng trọt, Cục chăn nuôi- Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn ... công nhận năng lực và chỉ định/ ủy quyền chứng nhận hợp quy phục vụ hoạt động kiểm tra Nhà nước về chất lượng hàng hóa. Các dịch vụ do Vinacontrol cung cấp đều phù hợp với các chuẩn mực Quốc gia và Quốc tế tương ứng.
- Biểu tượng (logo) của Vinacontrol đã được đăng ký bảo hộ tại Cục sở hữu trí tuệ- Bộ Khoa học Công nghệ. Việc đăng ký bảo hộ đối với biểu tượng (Logo) của Vinacontrol đồng nghĩa với việc chỉ Vinacontrol và các tổ chức/ cơ sở đã được Vinacontrol chứng nhận mới được quyền sử dụng biểu tượng này.
- Việc sử dụng dấu chứng nhận và biểu tượng (logo) của Vinacontrol thể hiện uy tín và năng lực của Vinacontrol và là bằng chứng khách quan về chất lượng sản phẩm của cơ sở/ Doanh nghiệp được chứng nhận, năng lực quản lý và năng lực kỹ thuật của các tổ chức này so với chuẩn mực chấp nhận.
- Dấu chứng nhận được Vinacontrol cung cấp cho các cơ sở/ Doanh nghiệp căn cứ theo số Giấy chứng nhận của từng loại đối tượng sản phẩm. Cơ sở/ Doanh nghiệp được quyền sử dụng dấu hợp chuẩn, hợp quy đối với các sản phẩm phù hợp với phạm vi đã được Vinacontrol đánh giá và chứng nhận.
- Vinacontrol có trách nhiệm hướng dẫn sử dụng dấu chứng nhận cho các cơ sở/Doanh nghiệp/khách hàng có sản phẩm được Vinacontrol chứng nhận phù hợp. Cơ sở/Doanh nghiệp phải chấm dứt việc sử dụng dấu trong các trường hợp:
 - Hết hạn hiệu lực chứng nhận 3 năm mà cơ sở/Doanh nghiệp không đăng ký tái chứng nhận;
 - Cơ sở/Doanh nghiệp bị Vinacontrol thu hồi quyết định chứng nhận (hủy bỏ việc chứng nhận);
 - Trong thời gian cơ sở/Doanh nghiệp tạm thời bị Vinacontrol thông báo đình chỉ hiệu lực chứng nhận.

4.2.1 Biểu tượng (Logo) Vinacontrol, dấu hợp chuẩn, hợp quy.

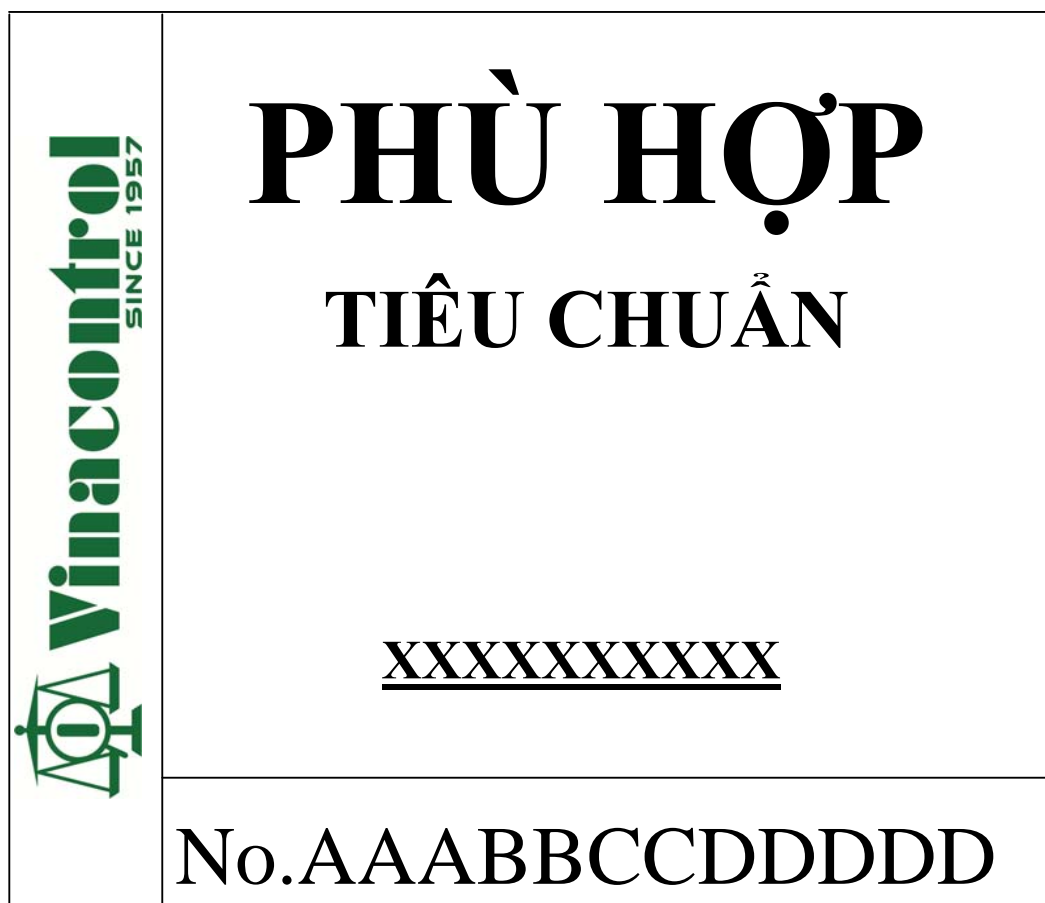
4.2.1.1 Biểu tượng của Vinacontrol:

- Hình dạng biểu tượng:



Ghi chú: Khung chuẩn của biểu tượng (logo), quy chuẩn hình ảnh với thông số cố định của logo khi sử dụng phóng to, thu nhỏ, tỉ lệ của Logo luôn được duy trì. Code màu sắc: C84 M35 Y 84 K2

4.2.1.2 Dấu hợp chuẩn:

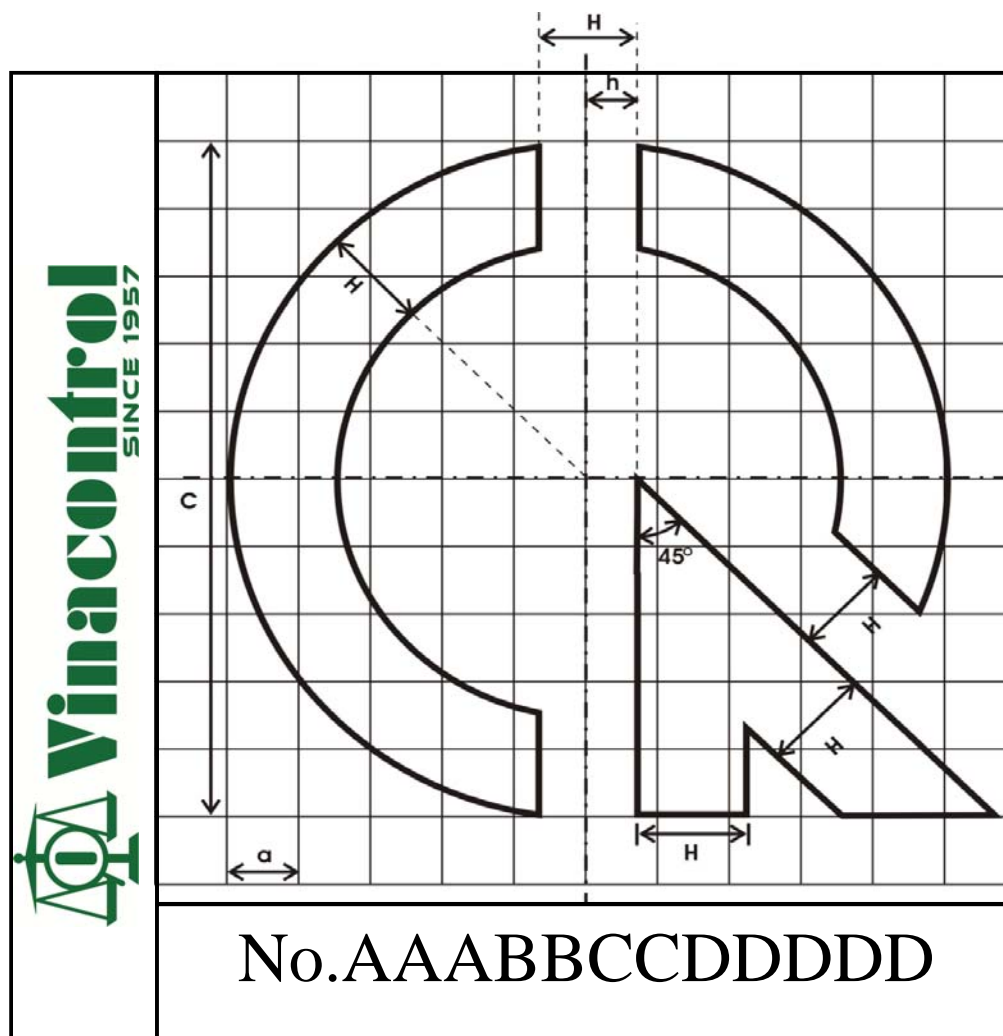


Chi tiết dấu như sau:

- Dấu hình vuông, kích thước 14a x 14a, bố cục như hình vẽ (gồm 3 ô). Kích thước có thể phóng to/ thu nhỏ tùy theo điều kiện sử dụng cụ thể.
- Ô chính kích thước 12a x 12a. Chữ in màu đen, font Times New Roman như sau:
 - Phù hợp: cỡ chữ = 2a.
 - Tiêu chuẩn: cỡ chữ = 2/3a.
 - Số hiệu Tiêu chuẩn: cỡ chữ 1/2a
- Ô phụ hàng dọc kích thước 2a x 14a: thể hiện Logo Vinacontrol theo quy định của Sổ tay thương hiệu, bố trí cân xứng giữa ô.
- Ô phụ hàng ngang phía dưới kích thước 2a x 12a: Ghi số Giấy chứng nhận, màu tối/đen, cỡ chữ số = 2/3a, bố trí cân xứng giữa ô. Ví dụ: No. AAABBBCCDDDDDD, trong đó:

- AAA: năm cấp Giấy và mã nhận dạng đơn vị.
- BB: phòng/bộ phận cấp Giấy.
- CC: sản phẩm chứng nhận hoặc loại hình chứng nhận.
- DDDDD: số kiểm soát của hồ sơ chứng nhận.

4.2.1.3 Dấu hợp quy (CR):



Chi tiết dấu như sau:

- a. Dấu hình vuông, kích thước $14a \times 14a$, bố cục như hình vẽ (gồm 3 ô). Kích thước có thể phóng to/ thu nhỏ tùy theo điều kiện sử dụng cụ thể.
- b. Ô chính kích thước $12a \times 12a$. Biểu tượng CR theo mẫu (trong đó $H = 1,5a$; $h = 0,5H$; $C = 7,5H$) cùng màu in với Logo Vinacontrol.
- c. Ô phụ hàng dọc kích thước $2a \times 14a$: thể hiện Logo Vinacontrol theo quy định của Sổ tay thương hiệu, bố trí cân xứng giữa ô.
- d. Ô phụ hàng ngang phía dưới kích thước $2a \times 12a$: Ghi số Giấy chứng nhận, màu tối/đen, cỡ chữ số $= 2/3a$, bố trí cân xứng giữa ô. Ví dụ: No. AAABBCDDDD, trong đó:
 - AAA: năm cấp Giấy và mã nhận dạng đơn vị.

- BB: phòng/bộ phận cấp Giấy.
- CC: sản phẩm chứng nhận hoặc loại hình chứng nhận.
- DDDDD: số kiểm soát của hồ sơ chứng nhận.

4.3 Quy định sử dụng dấu.

4.3.1 Trách nhiệm của Vinacontrol

Sau khi sản phẩm được chứng nhận phù hợp, Vinacontrol có trách nhiệm hướng dẫn cách thiết kế/trình bày thể hiện và sử dụng dấu kèm theo Quyết định và Giấy chứng nhận hợp chuẩn/ hợp quy cho cơ sở/ Doanh nghiệp.

- **Khuyến cáo:** Chỉ nên sử dụng dấu chứng nhận khi sản phẩm phù hợp với tất cả các yêu cầu của tiêu chuẩn. Không nên sử dụng dấu khi sản phẩm chỉ phù hợp với 1 hoặc vài yêu cầu của tiêu chuẩn. Trường hợp khi sản phẩm chỉ đáp ứng 1 phần các yêu cầu của tiêu chuẩn nếu sử dụng dấu thì phải chỉ rõ chỉ tiêu phù hợp trên dấu.

4.3.2 Trách nhiệm của Cơ sở/ Doanh nghiệp/ khách hàng sử dụng dấu

a) Dấu phải được trình bày ở các dạng sau:

- trực tiếp trên sản phẩm/hàng hóa, hoặc trên bao bì, nhãn gắn trên sản phẩm hàng hóa;
- in trong tài liệu kỹ thuật kèm theo hay tài liệu giới thiệu sản phẩm;
- in trong tài liệu quảng cáo, tờ rơi..

b) Dấu phải đảm bảo ở vị trí thể hiện sao cho dễ đọc, dễ thấy.

c) Dấu phải đảm bảo thiết kế cùng một mẫu, giữ được bền mẫu, không dễ tẩy xóa và không thể bóc ra gắn lại.

d) Đối với dấu hợp quy cơ sở/Doanh nghiệp/khách hàng có thể tự thể hiện trên nguyên tắc phóng to, thu nhỏ nhưng phải đảm bảo đúng tỉ lệ kích thước cơ bản theo quy định tại 4.2.1.3

e) Không được chuyển nhượng dấu chứng nhận cho một cơ sở hay một pháp nhân khác.

f) Không được sử dụng dấu chứng nhận theo cách có thể gây nhầm lẫn theo cách thức có thể dẫn đến gây hiểu nhầm, sai lệch cho phía cơ quan quản lý Nhà nước, khách hàng, người tiêu dùng, sử dụng sản phẩm hoặc làm ảnh hưởng tới uy tín của Vinacontrol.

4.3.3 Xử lý vi phạm.

- Bất kỳ cơ sở/Doanh nghiệp nào vi phạm quy định sử dụng biểu tượng (Logo) và dấu chứng nhận của Vinacontrol đều bị xử lý theo quy định. Tùy theo các mức độ vi phạm mà Vinacontrol sẽ áp dụng các biện pháp như nhắc nhở, đình chỉ/ thu hồi hay hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận và dấu chứng nhận.
- Trường hợp bị hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận và dấu chứng nhận, cơ sở/ Doanh nghiệp/khách hàng:
 - Không được phép sử dụng dấu trên sản phẩm hay bao bì sản phẩm được sản xuất kể từ ngày quyết định hủy bỏ có hiệu lực.
 - Thực hiện các biện pháp cần thiết để loại bỏ dấu trên sản phẩm hoặc bao bì sản phẩm còn tồn kho hoặc đang lưu thông trên thị trường.

5.0 BIỂU MẪU:

Không

6.0 PHỤ LỤC:

Không